

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHỢ GẠO  
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 288/2022/DS-ST

Ngày: 26/7/2022

V/ v tranh chấp “Hợp đồng vay  
tài sản”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO - TỈNH TIỀN GIANG**

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Ngọc Hạnh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Nguyễn Phúc Viễn**;

2/ Ông **Nguyễn Quốc Thuận**;

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Thơ** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chợ Gạo.

Trong ngày 26 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 122/2022/TLST-DS ngày 26 tháng 4 năm 2022 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2022/QĐXXST-DS ngày 20/6/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh **Lê Văn T**, sinh năm 1989 (Có mặt);

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Chị **Phan Thị Kim H**, sinh năm 1990 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp D, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Theo Đơn khởi kiện, Bản khai và tại Phiên tòa hôm nay, nguyên đơn anh Lê Văn T trình bày:

Do có mối quan hệ quen biết nên vào ngày 02/9/2020, anh Lê Văn T cho chị Phan Thị Kim H vay số tiền 170.000.000 đồng, hai bên không thỏa thuận lãi suất, thỏa thuận mỗi tháng chị H trả cho anh T số tiền 3.000.000 đồng cho đến khi hết nợ. Khi vay tiền, chị H có viết và ký tên vào biên nhận. Tuy nhiên, từ ngày vay tiền đến nay thì chị H vẫn chưa trả cho anh T được số tiền nào. Do đó, anh Lê Văn T khởi kiện yêu cầu chị Phan Thị Kim H trả cho anh T số tiền 170.000.000 đồng, anh T không yêu cầu tính lãi suất.

\* Đối với bị đơn chị Phan Thị Kim H: Quá trình tố tụng, Toà án nhân dân huyện Chợ Gạo đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng qui định nhưng chị H không nộp bản tự khai, các tài liệu, chứng cứ hoặc các văn bản thể hiện ý chí của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn, chị H vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết vụ

án. Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng tại phiên toà hôm nay, chị H cũng vắng mặt mà không vì sự việc bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

[2] Về sự có mặt của đương sự: Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng qui định, chị Phan Thị Kim H vắng mặt tại các phiên hòa giải và phiên tòa mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai, do đó Tòa án xét xử vắng mặt chị H theo quy định.

[3] Về các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ, ý kiến trình bày và căn cứ giải quyết vụ án: Chị Phan Thị Kim H vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Xét chứng cứ anh Lê Văn T cung cấp là Biên nhận nợ ngày 02/9/2020 thể hiện chị Phan Thị Kim H có mượn anh Lê Văn T số tiền 170.000.000 đồng.

Việc chị H không nộp bản tự khai, các tài liệu, chứng cứ hoặc các văn bản thể hiện ý chí của mình hay các văn bản phản đối những tình tiết, tài liệu, văn bản mà anh T đưa ra, chị H vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, tại phiên toà hôm nay chị H cũng vắng mặt, xem như chị không phản đối yêu cầu khởi kiện của anh T, nên Tòa án căn cứ vào tài liệu, chứng cứ mà anh T giao nộp để giải quyết vụ án. Do đó, việc anh T yêu cầu chị H trả số tiền 170.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi suất, là có cơ sở, không trái với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về Điều luật áp dụng: khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 91, Điều 92, khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các đương sự không có yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Chị Phan Thị Kim H chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 91, Điều 92, khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm

2015; Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử: Chấp nhận yêu cầu của anh Lê Văn T.

Buộc chị Phan Thị Kim H phải trả cho anh Lê Văn T số tiền 170.000.000 đồng (Một trăm bảy mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả.

- Về án phí: Chị Phan Thị Kim H phải nộp 8.500.000 đồng (Tám triệu năm trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại anh Lê Văn T số tiền 4.250.000 đồng (Bốn triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0005643 ngày 18/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Nguyên đơn anh Lê Văn T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn chị Phan Thị Kim H có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.
- VKS nhân dân huyện Chợ Gạo.
- Cơ quan THADS huyện Chợ Gạo.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ, án văn.

(Đã ký và đóng dấu)

**Trần Ngọc Hạnh**